TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Bàng, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 269/2019/TLST-HNGĐ, Ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị HBT; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5B124 khu C, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 9/350 đường C, quận D, thành phố Hải Phòng;

- Anh CQT; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5B124 khu C, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 9/350 đường C, quận D, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị HBT và anh CQT kết hôn tự nguyện, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân phường A, quận B, thành phố Hải Phòng vào ngày 02-3-2018. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Nay xét thấy không thể tiếp tục chung sống được nữa, nên chị HBT và anh CQT cùng đề nghị Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị HBT và anh CQT không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26-9-2019, Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 26-9-2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ theo quy định

tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị HBT và anh CQT thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Chị HBT và anh CQT mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị HBT và anh CQT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị HBT và anh CQT không có con chung.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị HBT và anh CQT mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0008362 ngày 26-9-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nên chị HBT và anh CQT đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THADS quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- UBND phường A, quận B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Sinh